| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 11 – ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 75/2026/QĐST-HNGĐ | *Đà Nẵng, ngày 20 tháng 3 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1996. CCCD số: 048196001112, ngày cấp: 22/12/2021; nơi cấp: Cục C về TTXH;

Địa chỉ: K H, phường T, thành phố Đà Nẵng;

- Bị đơn: ông Trần Văn L, sinh năm 1996. CCCD số: 049096005809, ngày cấp: 20/3/2022; nơi cấp: Cục C về TTXH

Địa chỉ: thôn T, xã P, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thu H và ông Trần Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Thị Thu H và ông Trần Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Trần Văn Gia B, sinh ngày 27/10/2020 và Trần Văn Gia B1, sinh ngày 20/12/2021. Khi ly hôn, các đương sự thống nhất giao cháu Trần Văn Gia B cho bà Lê Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Trần Văn Gia B1 cho ông Trần Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà Lê Thị Thu H và ông Trần Văn L không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị Thu H và ông Trần Văn L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chưa thành niên khi cần thiết đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, bà H tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng mà bà H đã nộp. Hoàn trả cho bà Hằng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001717 ngày 02/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND khu vực 11;
- Phòng THADS khu vực 11;
- UBND phường Thanh Khê
(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02 ngày 11/01/2021 của UBND phường Hòa Khê);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Phượng**